

Chủ đề sinh hoạt trong tranh dân gian Đông Hồ

ThS. LÊ THỊ THANH XUÂN
Trưởng Đại học Hồng Đức

1. LỜI MỞ

Văn hóa Việt Nam ta được đánh giá là rất đa dạng và độc đáo, một trong những nét văn hóa truyền thống đặc trưng ấy không thể không kể đến Tranh Đông Hồ - dòng tranh dân gian đã gắn bó với người dân ta bao đời nay. Tranh Đông Hồ với cái tên đầy đủ hơn là tranh khắc gỗ *dân gian Đông Hồ* - loại hình tranh dân gian truyền thống được nhiều người biết đến của Việt Nam. Ra đời từ thế kỷ XVII tại làng Đông Hồ, tỉnh Bắc Ninh, dòng tranh này đã trở thành biểu tượng văn hóa sâu sắc và tượng trưng cho tinh thần sáng tạo, mỹ thuật truyền thống của người dân Việt Nam. Mỗi bức tranh Đông Hồ mang theo mình một ý nghĩa sâu sắc, tinh tế và thể hiện thông điệp đa dạng về đời sống, tín ngưỡng và tâm hồn người dân nông thôn Việt Nam. Theo năm tháng, Tranh Đông Hồ dần trở thành niềm tự hào của con người Việt, là dấu ấn của đất nước trong kho tàng lịch sử nghệ thuật Việt Nam, với bạn bè quốc tế nét đẹp văn hóa truyền thống của Việt Nam đã được ghi nhận trên trường quốc tế. Tranh Đông Hồ là biểu tượng của tinh thần sáng tạo, tình yêu quê hương và tôn vinh văn hóa dân gian Việt Nam. Đề tài của tranh Đông Hồ khá phong phú như chúc tụng, sinh hoạt, thờ cúng và lịch sử. Trong đó, đề tài sinh hoạt là một trong những đề tài với số lượng tranh nhiều nhất, cho chúng ta cảm nhận được vẻ đẹp nghệ thuật mà còn cảm nhận được nhịp sống vui tươi, lạc quan và bền vững của đời sống nông thôn Việt Nam.

2. KHÁI QUÁT VỀ TRANH DÂN GIAN ĐÔNG HỒ VÀ CHỦ ĐỀ SINH HOẠT TRONG TRANH DÂN GIAN ĐÔNG HỒ

2.1. Khái quát về tranh dân gian Đông Hồ

Tranh Đông Hồ là một phần tinh hoa của văn hóa dân gian Việt Nam. Dòng tranh này hấp dẫn, độc đáo từ màu sắc đến bố cục và khuôn hình, phong phú về nội dung, đa dạng về hình thức. Từ những hình ảnh mộc mạc, bình dị của làng quê như gà, lợn, trâu, bò, tôm, cá,... các nghệ nhân Đông Hồ đã vẽ nên những bức tranh ngộ nghĩnh, tràn đầy sức sống và gửi gắm nhiều ước mong. Tranh dân gian Đông Hồ không chỉ mang nét đẹp mộc mạc, giản dị, hoài cổ mà trong đó còn chứa đựng nhiều ý nghĩa tốt đẹp. Phong vị dân gian của tranh Đông Hồ thấm nhuần trong ý tưởng, cảm hứng nghệ thuật, đường nét, bố cục cũng như chất liệu giấy, màu sắc, quá trình chế tác...

Giấy vẽ tranh Đông Hồ là giấy điệp được làm từ vỏ con điệp được nghiền nát, trộn với hồ sau đó dùng chổi lá thông quét trên bề mặt giấy tạo nên loại giấy trắng sáng lấp lánh. Tranh Đông Hồ có 4 màu cơ bản là xanh (lấy từ lá chàm hoặc gỉ đồng), đen (than lá tre), vàng (lấy từ hoa hòe) và đỏ (lấy từ gỗ vang, sỏi son...). Màu sắc được lấy hoàn toàn từ tự nhiên, tuy đơn giản nhưng lại rất đặc biệt, rực rỡ và trong sáng, không nhầm lẫn với bất kỳ loại tranh nào khác.

Tranh Đông Hồ là một loại tranh với kỹ thuật in máng, nét. Với sự phong phú, đa dạng cả về mẫu

mã, thể loại, chủ đề. Nội dung tranh đi sâu miêu tả tính chân thực cuộc sống sinh hoạt, lao động sản xuất đời thường trong mối quan hệ giữa người với người, và giữa người với thiên nhiên, thể hiện tính nhân quả, cầu an, cầu phúc, cầu lộc, cầu tài. Tính triết lý của tranh Đông Hồ rất sâu sắc, vừa vui tươi đi dôm, vừa sâu cay. Nhiều bức tranh nói lên nỗi niềm khát khao được hạnh phúc, ấm no, ước nguyện, giàu có, yên lành, trồng cây thì cây tốt, chăn nuôi thì sinh sôi nảy nở và sâu xa hơn nữa mong sao tình làng nghĩa xóm hòa thuận, đoàn kết, an khang, thịnh vượng như tranh đàn lợn, đàn gà, tứ quý, hoa lá, chim muông... Hay có tranh lại phản ánh hầu như tất cả những gì diễn ra trong đời sống bình dị của người dân lao động như: chăn trâu thổi sáo, hứng dừa, đấu vật, đánh ghen...

Cũng chính vì lý do đó mà trước kia, tranh Đông Hồ được bán chủ yếu phục vụ cho dịp Tết Nguyên Đán. Một rong những phong tục đẹp của người dân Việt Nam xưa là treo tranh trong ngày Tết. Cứ mỗi dịp Tết đến xuân về, ngoài những món ăn như bánh chưng, thịt mỡ, dưa hành thì cũng không thể thiếu những món ăn tinh thần như câu đối đỏ cùng những bức tranh Tết. Người dân mua tranh về treo lên tường để tăng thêm không khí háo hức, vui nhộn của ngày tết dân tộc. Ngoài ra tranh còn được dùng làm quà tặng cho nhau để trang trí trong ngày vào xuân, mong sao một năm mới tốt lành, "vạn sự như ý". Những bức tranh dân gian màu sắc tươi tắn được treo lên khiến cho không khí thêm phần rộn rã, ấm cúng. Trong các loại tranh chơi Tết của vùng châu thổ Bắc Bộ, ngoài những dòng tranh như Kim Hoàng, Hàng Trống, có lẽ tranh dân gian Đông Hồ là điển hình hơn cả. Đó là nét đẹp văn hóa mà có lẽ người Việt Nam mới có.

2.2. Chủ đề sinh hoạt trong tranh dân gian Đông Hồ

Từ xưa đến nay, Tranh Đông Hồ luôn có một sức sống bền bỉ, mãnh liệt không chỉ đối với nhiều thế hệ người Việt mà còn với cả những du khách nước ngoài. Tranh Đông Hồ thường khắc họa và tái hiện lại những khung cảnh, đời sống sinh hoạt của người dân ta xưa kia, từ những hình ảnh đơn giản như đàn lợn, con gà, con vịt đến hình ảnh đám cưới, lễ hội nô nức, đông vui... tất cả đều có thể trở thành nguồn cảm hứng với những nghệ nhân tranh Đông Hồ. Được phác họa bằng những nét vẽ vô cùng đơn giản, ngộ nghĩnh và vui nhộn, dòng tranh dân gian này luôn mang đến một sắc thái và những cung bậc cảm xúc riêng cho người

thường thức, giúp tâm trạng người xem được thoải mái hơn và tạo ra những tràng cười sảng khoái. Mỗi bức Tranh Đông Hồ là hình ảnh những con vật, những trò chơi, những nếp sinh hoạt từ thời xa xưa... được thể hiện qua những nét vẽ dân gian mang đậm dấu ấn cổ truyền. Bức tranh tạo cho người thưởng thức cảm xúc bồi ngùi xúc động, nhớ về tuổi thơ yêu dấu với bao kỷ niệm đẹp cùng với cảm giác bình yên, ấm áp, thân thuộc đến lạ kỳ. Những bức tranh ấy như lưu giữ dấu ấn của thời gian, qua mỗi bức tranh Đông Hồ đơn sơ, mộc mạc ấy, những thế hệ con em sau này phần nào thấy và cảm nhận được lối sống, sinh hoạt, những nét đặc trưng trong văn hóa cổ truyền của cha ông ta thời xưa, một thời nghèo khó, đơn sơ mà vui vẻ, hạnh phúc, bình yên đến lạ thường. Tuy sử dụng nét vẽ đơn giản là thế, song Tranh Đông Hồ lại rất đa dạng về mẫu mã, chủ đề. Bất kể một tập tục, thói quen sinh hoạt đời thường của ông cha ta xưa kia đều có thể trở thành nguồn cảm hứng cho những tác phẩm tranh Đông Hồ. Đây chính là lý do cho sự đa dạng và phong phú của dòng tranh cổ truyền này.



Bức tranh "Đám cưới chuột" cho tới nay vẫn luôn là một trong những giá trị văn hóa được người đời gìn giữ và ưa chuộng. Chỉ với bối cảnh là một đám cưới chuột giản dị, mang đậm bản sắc dân tộc, nhưng đâu đó, người xem lại có thể trải nghiệm và suy ngẫm ra biết bao ẩn ý sâu xa đằng sau những hình vẽ sinh động.

Màu sắc chủ đạo của bức tranh là màu đỏ, xanh, vàng. Đây là những gam màu rực rỡ, nhộn nhịp, đặc trưng cho khung cảnh đám cưới, nhưng lại không hề mất đi sự sang trọng. Với nhân vật mèo, dù chuột có thể là kẻ thù "không đội trời chung" của nó, song mèo vẫn tỏ vẻ hài lòng, tán đồng ngày

Diễn đàn

VĂN NGHỆ VIỆT NAM

lễ lớn của đôi vợ chồng trẻ. Ngoài việc phản ánh nét văn hóa dân tộc thì sự cộng sinh cùng nhau phát triển cũng là một trong những ý nghĩ lớn mà tranh Đông Hồ đám cưới chuột hướng tới. Hình ảnh chuột mang lễ vật đến dâng tặng cho mèo còn có ý nghĩa như một bản thỏa thuận ngầm về sự sinh sôi giữa hai mặt đối lập, mà ở đó đích đến cuối cùng của nó là sự cam kết cùng nhau tồn tại, cùng nhau phát triển. Tư duy rộng hơn thì đó có lẽ cũng chính là bản tính di hòa vì quý của người Việt, một dân tộc có những con người mềm dẻo, dễ thích ứng với xã hội, ưa chuộng lối sống hòa bình, hợp tác để cùng nhau đi lên.

Ở góc nhìn ngược lại, người xem sẽ thấy bức họa chính là lời châm biếm sâu sắc đến chế độ phong kiến tàn ác, lạc hậu. Nhân vật mèo được phác họa lên với hình ảnh béo tốt, nghiêm nghị xong tay vẫn chia ra để nhận hối lộ, còn nhân vật chuột bé nhỏ, vừa phải khúm núm đi cống nạp, vừa phải khép nép dò xét tình hình. Ta có thể thấy thấy xã hội thu nhỏ một cách hóm hỉnh châm biếm rằng kẻ yếu thì luôn phải chịu bất công và thiệt thòi. Chuột kia ranh ma, tinh quái, đa nghi nhưng là kẻ yếu thì phải luôn cảnh giác với mèo, kẻ thù không đội trời chung, mèo tham của hối lộ mà quên nhiệm vụ là diệt chuột.



Trong gia tài đồ sộ của làng tranh Đông Hồ, có một vài bức tranh nhận được sự yêu thích của người dân, "Vinh quy bái tổ" là một trong những bức tranh như vậy. Trong xã hội phong kiến xưa, việc thi cử vô cùng khó khăn, chỉ những người thực sự tài giỏi thì mới có thể vượt qua hàng nghìn sĩ tử khác mà ghi danh bằng vàng. Sau khi lên làm quan, các vị tân khoa sẽ được lĩnh hầu rước về quê hương với cờ, lọng, chiêng, trống rầm rộ và được dân chúng quê nhà chào đón hân hoan. Khi nhìn vào bức tranh này sẽ thấy hình ảnh đoàn người

rước quan long trọng về làng, với hình ảnh chính là vị tân khoa cưỡi ngựa, tượng trưng cho những người đỗ đạt "công thành danh toại". Những đạo lý quý báu, dù ngàn năm sau vẫn luôn luôn mang những giá trị sâu sắc trong lòng người Việt. Tranh "Vinh quy bái tổ" trong dòng tranh dân gian Đông Hồ là bức tranh tái hiện lại hình ảnh vị tân khoa với mũ áo cờ quạt trở về làng. Các nhân vật trong tranh đều rạng rỡ, vui mừng. Màu sắc trong tranh tươi sáng, không quá chói lóa nhưng vẫn thể hiện được không khí vui tươi, rạng rỡ của đoàn người. Với ý nghĩa thể hiện lòng biết ơn đối với tổ tiên và đáng sinh thành, bức tranh thể hiện sự kính hiếu của con cháu đối với cội nguồn. Bên cạnh đó, bức tranh còn mang ý nghĩa giáo dục, ngợi ca truyền thống hiếu học" của người Việt và khuyên răn con cháu cố gắng học hành thật tốt.



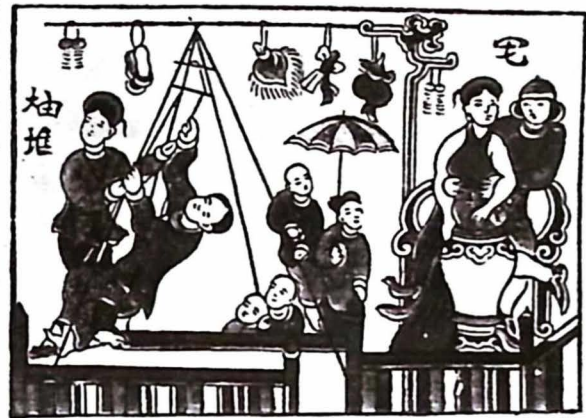
Tranh Đông Hồ "Chăn trâu thổi sáo" hay còn được gọi là tranh "Mục đồng thổi sáo" là một bức tranh tượng trưng cho tinh thần lao động và sự gắn kết mạnh mẽ với đất nước, ngoài ra nó còn tái hiện cuộc sống nơi làng quê mộc mạc, giản dị và bình yên, nơi mà con người ta mong muốn được tìm về để tránh những bộn bề, tấp nập, vội vã, thị phi ngoài kia. Hình ảnh người chăn trâu thể hiện khả năng làm việc chăm chỉ và đóng góp cho

xã hội. Con trâu và cảnh vật nông thôn thể hiện tinh thần kiên trì và tình yêu dành cho cuộc sống quê hương. Bức tranh thể hiện sự yên bình, thanh lạc, an yên trong cuộc sống. Cho đến ngày nay, bức tranh vẫn chiếm được rất nhiều cảm tình của người yêu tranh bởi nó đưa họ về với những miền ký ức đẹp xưa cũ của một thời tuổi thơ đáng nhớ.



“Đánh ghen” là một trong những tranh sinh hoạt đi dỏm, mang ý nghĩa châm biếm, trào phúng về cảnh một gia đình không được hạnh phúc khi người vợ bất gặp chồng của mình đang ngoại tình. Có thể nhận biết bối cảnh trong tranh là một gia đình giàu có, điều này thể hiện ở hình ảnh bức bình phong và cây cổ thụ. Trong bức tranh có bốn nhân vật, người chồng, người vợ, ả tình nhân và đứa con. Hình ảnh người vợ hiện lên với mái tóc búi gọn, mặc yếm nâu và váy đụp, một tay chống nạnh một tay cầm kéo đang trong tư thế xấn vẩy xông tới sẵn sàng lao vào cắt tóc ả tình nhân của chồng để thỏa cơn giận. Hình ảnh người chồng bị bất quả tang ngoại tình nhưng một tay vẫn đặt lên ngực nhân tình để bảo vệ còn tay kia thì giơ ra để can ngăn vợ. ả tình nhân trong bức tranh vênh mặt lên, một tay giơ tóc ra với thái độ thách thức người vợ. Hình ảnh đứa bé là người con đang chấp

tay van xin cha mẹ mình dừng lại. Bó cục sáp xép tuyền nhân vật trong bức tranh như một vòng tròn luẩn quẩn không lối thoát. Vẫn là những màu sắc đặc trưng của tranh Đông Hồ tuy nhiên kết hợp đa số là màu đỏ cùng với những đường cong của dải yếm, của lợn tóc, của bức bình phong đường như cho ta cảm giác động trong mặt phẳng tĩnh. Các nghệ nhân đã khéo léo đưa màn kịch đánh ghen lên cao trào tột độ để người xem cảm nhận được một phần cuộc sống của người Việt xưa, lại thấy thương thay cho người vợ cùng đứa con phải chịu cảnh chung chồng.



“Đu quay” là bức tranh khắc họa nét đẹp văn hóa trong nếp sinh hoạt của người Việt xưa. Một phần bên trái bức tranh miêu tả đôi nam nữ đang chơi đu quay. Trong trò chơi này cần có sự phối hợp nhịp nhàng giữa nam và nữ để đu có thể đạt tới độ cao nhất. Xung quanh là người xem, người cổ vũ với nét mặt vui tươi rạng rỡ. Ở phía góc phải là hình ảnh một đôi nam nữ đang chơi trò bát trạch trong chum. Trò chơi này, hai người phải cùng bát được trạch trong một khoảng thời gian nhất định thi cùng với đội khác. Đội nào có sự phối hợp ăn ý và khéo léo, có số trạch bắt được nhiều hơn sẽ là đội chiến thắng. Bức tranh cho ta thấy được sự hòa hợp, êm ái của con người với con người, cùng với ước nguyện giản dị của nhân dân ta xưa kia mong cho mưa thuận gió hòa, thời tiết luôn yên lành, suôn sẻ để mùa màng bội thu, đời sống nhân dân ấm no, hạnh phúc, tình yêu đôi lứa trọn vẹn. Bức tranh đã truyền tải được nét đẹp văn hóa của người nông dân Việt Nam, và qua trò chơi dân gian với hình ảnh đôi nam nữ tham gia thể hiện tình cảm đôi lứa trong sáng, tình yêu thấm thiết đượm nồng trong không khí vui xuân. Ngoài ra trò chơi đu quay hay bát trạch trong chum còn thể hiện khát vọng chinh phục chiến thắng, khát

Diễn đàn

VĂN NGHỆ VIỆT NAM

khao vượn cao bay cao của tuổi trẻ. Bức tranh dân gian Đông Hồ "Đu quay" với cảm giác vui tươi, hình ảnh mang ý nghĩa đặc sắc, đậm chất Việt Nam. Và qua trò chơi với hình ảnh đôi nam nữ tham gia. Thể hiện tình cảm đôi lứa trong sáng, tình yêu thắm thiết đơm nòng trong không khí vui xuân.

3. KẾT LUẬN

Đặc trưng của tranh dân gian Đông Hồ là nét vẽ mộc mạc, giản lược, phản ánh một cách chân thật và sống động những nét văn hóa đẹp trong đời sống sinh hoạt của người Việt. Dòng tranh hấp dẫn người xem ở màu sắc, bố cục, khuôn hình với các chất liệu hoàn toàn tự nhiên. Những bức tranh Đông Hồ thường tái hiện những phong tục dân gian, những nét độc đáo trong văn hóa nghệ thuật dân tộc và là một di sản quý giá cần được gìn giữ, phát huy.

Vào khoảng cuối thế kỉ XIX đến những năm 40 của thế kỉ XX làng tranh Đông Hồ từng có một thời cực thịnh. Tuy nhiên, xu thế thương mại hoá thời kinh tế thị trường gần đây đặt dòng tranh Đông Hồ trước nguy cơ mai một, thất truyền. Có thể nói, tranh Đông Hồ đã trở thành một nét đẹp truyền thống, một bản sắc văn hóa rất riêng của Việt Nam, không thể pha trộn, vẻ đẹp của tranh Đông

Hồ gần gũi, ấm áp nhưng cũng rất độc đáo. Không thể phủ nhận được rằng dù trong cuộc sống công nghiệp hóa như ngày nay tranh Đông Hồ vẫn chứa đựng những giá trị rất riêng trong lòng người dân Việt, luôn được gìn giữ và trân trọng. Rất may là còn có những nghệ nhân, những dòng họ vẫn giàu tâm huyết với nghề. Họ đã cố gắng vượt qua nhiều khó khăn, chật vạt của đời sống thường ngày để duy trì, nuôi dưỡng nghề tranh mà bao thế hệ đã góp công gây dựng. Đặc biệt, việc kịp thời thu mua lại, lưu giữ cả trăm bản khác cổ, đồng thời phục chế hàng trăm bản khác gỗ khác,... là một trong những cách đầu tiên và hiệu quả để cứu nghề tranh Đông Hồ. Hiện nay, tranh dân gian khắc gỗ Đông Hồ đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia và đang trình tổ chức Unesco công nhận là di sản văn hóa của nhân loại. Làng tranh dân gian khắc gỗ Đông Hồ đang dần tìm lại hướng đi, cách hội nhập, bảo tồn và phát huy về chủ nội dung và hình thức của loại hình nghệ thuật này. Với sự thành công cũng như sự quan tâm của chính quyền các cấp, các cơ quan hữu quan, mong rằng tranh dân gian Đông Hồ sẽ luôn tồn tại, phát triển, lưu giữ và phát huy những giá trị vốn có của mình.

L.T.T.X



Tranh dân gian khắc gỗ Đông Hồ đã được công nhận là Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia và đang trình tổ chức Unesco công nhận là di sản văn hóa của nhân loại.